

chốt, thiết bị chủ yếu, nhà thầu bị phạt hợp đồng.

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên yêu cầu về các sản phẩm đầu ra được nêu tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT, Chủ đầu tư phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ;
- Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc;
- Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ;
- Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ;
- Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;
- Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động (nếu có);
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì (nếu có);
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có): các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) như: việc sử dụng các vật tư, vật liệu; biện pháp tổ chức thi công; dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Trường hợp cần yêu cầu về xuất xứ vật tư, vật liệu, nguyên liệu phục vụ cho gói thầu dịch vụ phi tư vấn thì Chủ đầu tư quy định xuất xứ của vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo nhóm nước, vùng lãnh thổ quy định tại khoản 2 Điều 44 của Luật Đấu thầu. Nhà thầu phải chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo đúng yêu cầu về xuất xứ hoặc xuất xứ Việt Nam, kể cả trong trường hợp xuất xứ theo nhóm nước, vùng lãnh thổ mà Chủ đầu tư yêu cầu không có Việt Nam; nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không có xuất xứ theo yêu cầu của E-HSMT hoặc không phải xuất xứ Việt Nam thì sẽ bị loại. Trường hợp Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu xuất xứ Việt Nam theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 10 của Luật Đấu thầu thì nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không phải là xuất xứ Việt Nam sẽ bị loại;
- Các yếu tố cần thiết khác.

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
1	Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc	Có thuyết minh hiểu biết về tính chất và mục đích công việc	Đạt
		Không có thuyết minh hoặc có nhưng không hiểu biết về tính chất và mục đích công việc	Không đạt
2	Kế hoạch, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ	Có thuyết minh kế hoạch, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ	Đạt
		Không có thuyết minh hoặc không có một trong các nội dung sau: Kế hoạch; Biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ	Không đạt
3	Đặc tính, thông số kỹ thuật	Có tất cả các đặc tính, thông số kỹ thuật hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
		Có đặc tính, thông số kỹ thuật không phù hợp hoặc không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
4	Tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ		
4.1	Giấy phép hoạt động in	Bản scan từ bản gốc tài liệu chứng minh	Đạt
		Không có	Không đạt
4.2	Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự “Dịch vụ in”	Bản scan từ bản gốc tài liệu chứng minh	Đạt
		Không có	Không đạt

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
5	Tiến độ thực hiện gói thầu dịch vụ: 12 tháng (bao gồm ngày nghỉ, lễ, tết) kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực		
5.1	Tiến độ thực hiện gói thầu dịch vụ	- Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. - Cam kết cung cấp hàng hóa ≤ 05 ngày kể từ khi nhận được thông tin đặt hàng từ chủ đầu tư - Cam kết cung cấp hàng hóa theo từng đơn đặt hàng trong suốt 12 tháng	Đạt
		- Không có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật. Hoặc - Không có cam kết hoặc có cam kết cung cấp hàng hóa > 05 ngày kể từ khi nhận được thông tin đặt hàng từ chủ đầu tư. Hoặc - Không có cam kết cung cấp hàng hóa theo từng đơn đặt hàng trong suốt 12 tháng	Không đạt
5.2	Yêu cầu thay thế sản phẩm trong trường hợp sản phẩm bị lỗi	Có cam kết: Thời gian thay thế các sản phẩm bị lỗi ≤ 02 ngày sau khi nhận được yêu cầu từ phía CĐT	Đạt
		Không có cam kết hoặc có nhưng > 02 ngày	Không đạt
6	Bảo hành	Bảo hành: ≥ 06 tháng	Đạt
		Bảo hành: < 06 tháng	Không đạt
7	Yếu tố thân thiện môi trường	Cam kết sản phẩm đạt tiêu chuẩn môi trường Việt Nam, không ảnh hưởng sức khỏe người sử dụng	Đạt
		Không có cam kết hoặc thiếu một trong các nội dung trên	Không đạt
8	Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng trước đó		
	Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực	Đáp ứng các yêu cầu về Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu, chất lượng hàng hóa đã sử dụng	Đạt

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	Đánh giá
	hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong thời gian 03 năm gần đây, tính từ thời điểm đóng thầu.	tại Điều 19, Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu	
		Không đáp ứng các yêu cầu về Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu, chất lượng hàng hóa đã sử dụng tại Điều 19, Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu	Không đạt
KẾT LUẬN		Đạt tất cả các nội dung trên	Đạt
		Không đạt 01 trong bất kỳ nội dung nào nêu trên	Không đạt

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

Phương pháp giá thấp nhất:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có)

Trường hợp cho phép nhà thầu đề xuất phương án kỹ thuật thay thế theo quy định tại Mục 12 E-CDNT, E-HSDT sẽ được đánh giá như sau: **Không áp dụng**

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có)

Trường hợp gói thầu được chia thành nhiều phần độc lập thì trong E-HSMT phải nêu rõ tiêu chuẩn và phương pháp đánh giá đối với từng phần hoặc nhiều phần để các nhà thầu tính toán phương án chào thầu theo khả năng của mình. Việc đánh giá E-HSDT và xét duyệt trúng thầu sẽ được thực hiện trên cơ sở bảo đảm tổng giá đề nghị trúng thầu của gói thầu là thấp nhất (đối với gói thầu áp dụng phương pháp giá thấp nhất); tổng giá đánh giá của gói thầu là thấp